TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ M'GAR** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2018/QĐDS-ST Ngày: 31/5/2018 V/v: Người có khó khăn về nhận thức, làm chủ hành vi	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Đặng Ngọc Thắng - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Mgar tham gia phiên họp: Bà Hoàng Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 288/2018/TLST-VDS ngày 25 tháng 12 năm 2017 về yêu cầu "Người có khó khăn về nhận thức, làm chủ hành vi" theo Quyết định mở phiên họp số: 09/2018/QĐST-VDS ngày 26 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên họp số 01/2018/QĐST-VDS ngày 10 tháng 5 năm 2018

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Cao Thị N *(có mặt)*

Địa chỉ: Thôn PT, xã ĐT, huyện MĐ, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Trần Thị L, sinh năm: 1978 (vắng mặt)
- Anh Lê T, sinh năm: 1978 (vắng mặt)

Cùng trú tại địa chỉ: Thôn HH, xã QH, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Yêu cầu tuyên bố chị Trần Thị L là người có khó khăn về nhận thức, làm chủ hành vi.
- Đề nghị cử bà Cao Thị N (mẹ chị L) làm người giám hộ cho chị L.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào lời trình bày của bà Cao Thị N tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar nhận định:

[1] Chị Trần Thị L và ông Lê T chung sống với nhau từ năm 2000 nhưng không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống thì năm 2006 chị Trần Thị L có mắc bệnh tâm thần từ đó đến nay. Mới đầu thì chị L vẫn còn lao động chăm lo cho gia đình được nhưng hiện tại không thể làm chủ được bản thân nên bà N phải chăm sóc lo tất cả mọi thứ cho chị L. Chị L không ý thức được các sự việc diễn ra xung quanh nên gia đình đã đưa chị L đi điều trị tại Bệnh viện tâm thần các tỉnh Đà Nẵng, Quảng Ngãi. Tuy nhiên bệnh của chị L không những không thuyên giảm mà có nguy cơ nặng hơn và không nhận thức, làm chủ được hành vi. Do đó, Bà N yêu cầu Tòa án tuyên chị Trần Thị L mất năng lực hành vi dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án bà Cao Thị N có đơn xin thay đổi nội dung đơn yêu cầu vào ngày 01/3/2017, bà N yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trần Thị L là người có khó khăn về nhận thức, làm chủ hành vi đồng thời đề nghị Tòa án cử bà là người làm người giám hộ cho chị L.

[2] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar phát biểu: Quá trình giải quyết việc dân sự từ khi thụ lý đến trước thời điểm ra quyết định giải quyết việc dân sự: Thẩm phán, Thư ký phiên họp và đương sự đã thực hiện theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, còn vi phạm thời hạn mở phiên họp. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar áp dụng khoản 1 Điều 27, khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự năm 2015; Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Cao Thị N, tuyên bố chị Trần Thị L là người có khó khăn về nhận thức, làm chủ hành vi và cử bà Cao Thị N làm người giám hộ cho chị Trần Thị L.

[3] Tại Kết luận pháp y tâm thần số 05/KLGĐTC ngày 31/01/2018 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Tây Nguyên trong đó kết luận: Đối tượng Trần Thị L; Giới: nữ; Năm sinh: 1978. Nơi thường trú: thôn HH, xã QH, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk hiện tại bị bệnh tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3-ICD10); Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều kiển hành vi.

[4] Xét nguyện vọng của bà N và biên bản họp gia đình đề nghị cử bà N là người giám hộ của chị L; xét các con của chị L đang còn nhỏ hiện chưa đủ tuổi 18 tuổi và đối với anh Lê T chồng chị L thì Tòa án đã triệu tập anh T lên làm việc nhưng anh T không hợp tác. Qua biên bản xác nhận của Công an xã QH thì vợ chồng anh T, chị L thường xuyên xảy ra mâu thuẫn Công an xã và ban tự quản thôn đã đến làm việc nhưng được vài hôm lại gây gổ. Ngoài ra, thì hiện nay chị L đang làm đơn ly hôn nên anh T không đủ các điều kiện làm người giám hộ theo

khoản 1, khoản 2 Điều 49 Bộ luật Dân sự. Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar xét thấy bà Cao Thị N là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, tư cách đạo đức tốt, chưa từng vi phạm pháp luật đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 49, khoản 3 Điều 53 Bộ luật dân sự và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự; đồng thời xác định mọi giao dịch dân sự của chị L đều do bà N xác lập, thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Bộ luật Dân sự; thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các điều 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự.

Từ những nhận định nêu trên, Tòa án xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của bà Cao Thị N tuyên bố chị Trần Thị L Người có khó khăn về nhận thức, làm chủ hành vi.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Cao Thị N phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật, được khấu trừ số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2017/0001919 ngày 21/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Mgar.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 27; các điều 35, 39, 149, 366, 378 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 23, 49, 57, 58, 59 Bộ luật dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án**.**

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người hạn chế trong nhận thức, làm chủ hành vi của bà Cao Thị N: Tuyên bố chị Trần Thị L hạn chế trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Người giám hộ của chị Trần Thị L là bà Cao Thị N.

3. Nghĩa vụ, quyền của người giám hộ và quản lý tài sản của người được giám hộ:

3.1. Nghĩa vụ của người giám hộ:

Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ;

Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự;

Quản lý tài sản của người được giám hộ;

Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

3.2. Quyền của người giám hộ:

Sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ;

Được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của người được giám hộ;

Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

3.3. Quản lý tài sản của người được giám hộ:

Người giám hộ của người hạn chế trong nhận thức, làm chủ hành vi có trách nhiệm quản lý tài sản của người được giám hộ như tài sản của chính mình; được thực hiện giao dịch dân sự liên quan đến tài sản của người được giám hộ vì lợi ích của người được giám hộ.

Việc bán, trao đổi, cho thuê, cho mượn, cho vay, cầm cố, thế chấp, đặt cọc và giao dịch dân sự khác đối với tài sản có giá trị lớn của người được giám hộ phải được sự đồng ý của người giám sát việc giám hộ.

Người giám hộ không được đem tài sản của người được giám hộ tặng cho người khác. Các giao dịch dân sự giữa người giám hộ với người được giám hộ có liên quan đến tài sản của người được giám hộ đều vô hiệu, trừ trường hợp giao dịch được thực hiện vì lợi ích của người được giám hộ và có sự đồng ý của người giám sát việc giám hộ.

4. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Bà Cao Thị N phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số AA/2017/0001919 ngày 21/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M’gar.

Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cư Mgar;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Cư M’gar;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

ĐẶNG NGỌC THẮNG